

Bản án số: 27/2022/HS - ST
Ngày: 20-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Huỳnh Liêm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Trung Kiên

2. Ông Đặng Huỳnh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Cao Minh Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2022/TLHS-ST ngày 01 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Phong D, sinh năm 1983; Nơi cư trú: ấp Ch, xã T, huyện C, tỉnh T; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phong L, sinh năm 1946 (chết) và bà Huỳnh Ngọc A, sinh năm 1946 (chết); Anh chị em ruột: có 01 người em sinh năm 1987; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân: Tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 28/02/2022 đến nay. (Có mặt).

- Người bị hại: Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1963 (chết)

Người đại diện theo pháp luật cho bị hại:

+ Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1960

+ Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1983

+ Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1992

+ Chị Nguyễn Thị Mộng Th, sinh năm 1985

Cùng trú: ấp Ch, xã T, huyện C, tỉnh T.

- Người làm chứng:

+ Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1985

+ Ông Lâm Văn H, sinh năm 1967

Cùng trú: ấp Ch, xã T, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 24 tháng 11 năm 2021, sau khi uống rượu bia, Nguyễn Phong D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 84S1-1406 lưu thông trên đường nhựa nông thôn hướng từ xã T, huyện C, tỉnh T đi xã Hiếu Trung, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh. Khi đến địa phận thuộc ấp Ch, xã T, huyện C, tỉnh T thì đụng vào bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1963, nơi cư trú ấp Ch, xã T, huyện C, tỉnh T đang đi bộ qua đường từ lề trái sang lề phải hướng đi của xe mô tô. Tai nạn xảy ra làm bà Nguyễn Thị Ch bị thương được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh cấp cứu rồi chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy - thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 03 giờ ngày 25 tháng 11 năm 2021, bà Nguyễn Thị Ch tử vong.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long chủ trì khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, khám nghiệm tử thi và kiểm tra nồng độ cồn của Nguyễn Phong D, kết quả kiểm tra nồng độ cồn là 0,64 miligam/1 lít khí thở, kết quả kiểm tra nồng độ cồn của Nguyễn Thị Ch là 0,00 mg/1 lít khí thở.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long ra quyết định trung cầu giám định khám nghiệm tử thi đối với bà Nguyễn Thị Ch. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 08/21/TTh ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận: Nguyên nhân dẫn đến Nguyễn Thị Ch tử vong là do chấn thương sọ não nặng.

Căn cứ sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh, biên bản khám nghiệm phương tiện và các chứng cứ đã thu thập được xác định nơi xảy ra tai nạn tại là đoạn đường thẳng, nằm trong khu vực đường cong, đường hai chiều không có vạch kẻ tim đường phân chia thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau, có biển báo hiệu đường bộ (đường cong). Mặt đường rộng 3,5 mét, hai bên đường là lề cỏ, mặt đường làm bằng bê tông nhựa bằng phẳng, không có chướng ngại vật, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường khô ráo, không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ.

Lấy cột điện số 18 làm điểm mốc cố định hiện trường; Lấy mép đường bên phải theo hướng từ xã H, huyện T, tỉnh T đi xã Tân An, huyện C, tỉnh T làm chuẩn (lề chuẩn). Tất cả các số liệu được đo vào mép lề chuẩn.

Vùng va chạm giữa xe mô tô biển số 84S1-1406 do Nguyễn Phong D điều khiển với người đi bộ Nguyễn Thị Ch của vụ tai nạn giao thông nói trên thuộc phần đường bên phải hướng đi của xe mô tô biển số 84S1-1406 do Nguyễn Phong D điều khiển, tâm của của vùng va chạm cách mép lề phải hướng từ xã Hiếu Trung, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh đi xã T, huyện C, tỉnh T là 1,78 mét, cách vết cày xe mô tô biển số 84S1-1406 là 3,1 mét và cách điểm mốc cố định hiện trường (cột điện số 18) là 27,5 mét.

Bản kết luận lỗi trong vụ tai nạn giao thông của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long kết luận: Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông là do Nguyễn Phong D trực tiếp điều khiển xe mô tô biển số 84S1-1406 tham gia giao thông không nhường đường cho người đi bộ vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ. Đồng thời, điều khiển xe mô tô tham gia giao thông mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,25miligam/1lít khí thở, vi phạm khoản 3 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Đối với bà Nguyễn Thị Ch là người đi bộ qua đường tại nơi không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ, thiếu chú ý quan sát các xe đang đi tới, qua đường phải đảm bảo an toàn và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ.

Về vật chứng: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long quản lý: 01 (một) xe mô tô biển số 84S1-1406, số máy JC43E5538345, số khung 4327ÂY083865 (xe bị hỏng do tai nạn); 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000589 do Công an huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh cấp ngày 01/3/2010 mang tên Nguyễn Phong Vân; 01 (một) giấy phép lái xe số AM720236 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Trà Vinh cấp ngày 08/3/2010 mang tên Nguyễn Phong D.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo với đại diện của bị hại đã thương lượng, thỏa thuận tại cơ quan điều tra bồi thường khắc phục hậu quả theo yêu cầu của gia đình bị hại số tiền 148.000.000 đồng và gia đình bị hại đã nhận số tiền xong. Đại diện bị hại đã có đơn xin giảm án cho bị cáo.

Cáo trạng số 21/CT-VKSCL ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long truy tố bị cáo Nguyễn Phong D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phong D đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã khai tại cơ quan điều tra nhưng đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của Vị Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long: Vị Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, nhân thân, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Phong D mức án từ 3 năm đến 4 năm tù giam, thời gian chấp hành án tính từ ngày 28/02/2022.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu theo quy định pháp luật và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ý kiến đại diện của bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và các đương sự tham gia tố tụng không cung cấp chứng cứ mới và không yêu cầu triệu tập ai khác để tham gia phiên tòa.

[2] Về việc vắng mặt chị Nguyễn Thị Mộng Thu là người đại diện cho bị hại, vắng mặt bà Nguyễn Thị Đê, ông Lâm Văn Hòa là người làm chứng đều có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên căn cứ khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phong D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo trước tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án, ngoài ra còn phù hợp với biên bản khám nghiệm, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định pháp y về tử thi số: 08/21/TTh ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế tỉnh Trà Vinh cùng với toàn bộ chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở chứng cứ và yếu tố pháp lý kết luận: Vào khoảng 19 giờ ngày 24 tháng 11 năm 2021, sau khi uống rượu bia, Nguyễn Phong D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 84S1-1406 lưu thông trên đường nhựa nông thôn hướng từ xã T, huyện C, tỉnh T đi xã Hiếu Trung, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh. Khi đến địa phận thuộc ấp Ch, xã T, huyện C, tỉnh T thì đụng vào bà Nguyễn Thị Ch đang đi bộ băng qua đường từ lề trái sang lề phải hướng đi của xe mô tô bị cáo. Hậu quả làm Nguyễn Thị Ch tử vong sau khi đưa đi cấp cứu đến Bệnh viện Chợ Rẫy - thành phố Hồ Chí Minh. Nguyên nhân chính dẫn đến Nguyễn Thị Ch tử vong là do chấn thương sọ não nặng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Càng Long đã truy tố đối với bị cáo D là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực hành vi, đã được cơ quan có thẩm quyền sát hoạch cấp giấy phép lái xe. Tuy nhiên, bị cáo đã sử dụng rượu bia mà còn điều khiển xe mô tô tham gia giao thông (trong hơi thở có nồng độ cồn 0,64 miligam/1 lít khí thở) dẫn đến không làm chủ được phương tiện, không quan sát nhường đường cho người đi bộ là vi phạm khoản 3 Điều 8 và khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ, dẫn đến gây tai nạn giao thông, làm Nguyễn Thị Ch chết. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn giao thông công cộng, bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông không tuân thủ các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến sự an toàn của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác gây hậu quả nghiêm trọng làm bà Nguyễn Thị Ch bị chết, gây đau thương mất mát cho gia đình của bị hại. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi chủ quan do không tuân thủ đúng quy định Luật giao thông đường bộ nên đã để xảy ra tai nạn giao thông. Hiện nay, tình trạng tai nạn giao thông do sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông rất nhiều nên việc tìm chế tai nạn giao thông là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội, tất cả các cá nhân tham gia giao thông phải tuân thủ các quy định của pháp luật, mọi hành vi vi phạm đều bị xử lý nghiêm. Do đó, hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo phải được xử lý nghiêm cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 148.000.000 đồng, đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác. Nguyên nhân phạm tội của bị cáo một phần cũng có lỗi của bị hại do bà Nguyễn Thị Ch là người đi bộ qua đường tại nơi không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ; thiếu chú ý quan sát các xe đang đi tới, qua đường phải đảm bảo an toàn và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và bị cáo có thân nhân là người có công cách mạng. Nghĩ nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Phong D với đại diện gia đình bị hại thống nhất tại cơ quan điều tra bị cáo đã bồi thường xong số tiền 148.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Đại diện gia đình bị hại đã thống nhất nhận số tiền bồi thường của bị cáo không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[11] Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã được lưu trữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 4 năm 2022 gồm: 01 (một) xe mô tô biển số 84S1-1406, số máy JC43E5538345, số khung 4327AY083865 (xe thuộc quyền sở hữu hợp pháp của

bị cáo bị hư hỏng do tai nạn); 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000589 do Công an huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh cấp ngày 01/3/2010 mang tên Nguyễn Phong Vân; 01 (một) giấy phép lái xe số AM720236 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Trà Vinh cấp ngày 08/3/2010 mang tên Nguyễn Phong D. Các vật chứng trên không phải công cụ phạm tội nên cần trả cho chủ sở hữu.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 45, điểm d khoản 1 Điều 125, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 268, Điều 269, khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293, Điều 299, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phong D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phong D 03 (ba) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Phong D đã bồi thường xong số tiền 148.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phong D 01 (một) xe mô tô biển số 84S1-1406, số máy JC43E5538345, số khung 4327 AY083865; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000589 do Công an huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh cấp ngày 01/3/2010 mang tên Nguyễn Phong Vân; 01 (một) giấy phép lái xe số AM720236 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Trà Vinh cấp ngày 08/3/2010 mang tên Nguyễn Phong D.

Vật chứng trên được lưu trữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 4 năm 2022.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Phong D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt tại phiên tòa (không phải là người làm chứng) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản được niêm yết tại nơi cư trú.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- CAND huyện Càng Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Huỳnh Liêm